

Số: **392** /BC-BNN-KTHT

Hà Nội, ngày **22** tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện chương trình công tác năm 2011 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2012 của Tiểu ban chuyên trách về di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La - Lai Châu

Căn cứ Công văn số 711/BNN-KTHT ngày 16/3/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao nhiệm vụ các thành viên Tiểu ban chuyên trách về di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2011 của các thành viên Tiểu ban và thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Thông báo số 308/TB-VPCP ngày 21/12/2011 của Văn phòng Chính phủ; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo kết quả thực hiện chương trình công tác năm 2011 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2012 của Tiểu ban chuyên trách về di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La - Lai Châu với nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2011

1. Một số kết quả chính chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện Dự án

Trong năm 2011 vừa qua, các thành viên Tiểu ban đã tích cực tham mưu cho Lãnh đạo Bộ chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Dự án và đã đạt được một số kết quả chính như sau:

a) Thực hiện các dự án thành phần

Năm 2011, các tỉnh đã lập, phê duyệt thêm được 557 dự án, hoàn thành và đưa vào sử dụng 209 dự án. Lũy kế đến nay, các tỉnh đã triển khai lập 2.843/2.887 dự án thành phần theo quy hoạch chi tiết được duyệt, đạt 98,48%; phê duyệt 2.662 dự án, trong đó: chuẩn bị thi công 4 dự án, đang thi công 666 dự án, hoàn thành và đưa vào sử dụng 1.528 dự án (trong đó: đã phê duyệt quyết toán 215 dự án; đang đề nghị phê duyệt quyết toán 401 dự án).

b) Công tác thống kê bồi thường, hỗ trợ

Trong năm 2011, các tỉnh đã lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ, tổ chức, cơ quan, đơn vị với giá trị là 1.041,48 tỷ đồng; giải ngân 892,93 tỷ đồng. Lũy kế đến nay, các tỉnh đã lập, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân, tổ chức, cơ quan, đơn vị với giá trị là 4.844,05 tỷ đồng (trong đó: bồi thường 2.826,35 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 2.017,7 tỷ đồng) và đã giải ngân 4.047,94 tỷ đồng (trong đó: bồi thường 2.139,03 tỷ đồng, hỗ trợ tái định cư 1.908,91 tỷ đồng).

c) Công tác thu hồi đất, giao đất

- Công tác thu hồi đất: trong năm 2011, các tỉnh đã triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và thu hồi đất tại các khu, điểm tái định cư là 12.190,56 ha. Lũy kế đến nay, các tỉnh đã triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và thu hồi đất với tổng diện tích là 43.547,1/83.815 ha theo Quy hoạch tổng thể, đạt 51,96% (bao gồm: tại vùng ngập lòng hồ là 19.997/25.102 ha, đạt 79,66%; tại các khu, điểm tái định cư là 23.550,1/58.713 ha, đạt 40,11%);

- Công tác giao đất sản xuất nông nghiệp: lũy kế đến nay, các tỉnh đã giao và tạm giao được 14.791,57/23.571,8 ha đất sản xuất nông nghiệp theo Quy hoạch tổng thể, đạt 62,75%. Bao gồm: tỉnh Sơn La đã giao và tạm giao được 13.988,9/17.900 ha, đạt 78,15%; tỉnh Điện Biên đã giao và tạm giao được 603/3.525,8 ha, đạt 17,1%; tỉnh Lai Châu đã giao và tạm giao 199,67/2.146 ha, đạt 9,3% (ngoài ra, các hộ dân tái định cư trên địa bàn tự cam kết và kê khai phần diện tích đất sản xuất các hộ đã có là 3.104,82 ha).

d) Công tác hỗ trợ sản xuất và đời sống

- Công tác hỗ trợ sản xuất:

+ Trong năm 2011, các tỉnh đã thực hiện công tác hỗ trợ sản xuất cho các hộ dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La với kinh phí là 26,25 tỷ đồng, nâng tổng kinh phí hỗ trợ sản xuất đến nay là 112,06 tỷ đồng cho 7.585 hộ (trong đó: tỉnh Sơn La hỗ trợ 81,68 tỷ đồng cho 4.300 hộ; tỉnh Điện Biên hỗ trợ 11,28 tỷ đồng cho 390 hộ; tỉnh Lai Châu hỗ trợ 19,10 tỷ đồng cho 2.895 hộ);

+ Trước mắt, các hộ tái định cư chủ yếu triển khai sản xuất nông nghiệp theo hướng truyền thống như các hộ dân sở tại; ngoài ra, một số mô hình sản xuất nông nghiệp hàng hóa (như trồng rau an toàn, khoai tây, chè, cao su, cây ăn quả ...; chăn nuôi: đại gia súc, lợn, gà) đang được tổng kết rút kinh nghiệm trước khi phổ biến rộng rãi đến các khu, điểm tái định cư;

+ Ngoài ra, các tỉnh giao cho các đơn vị thuộc Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam trên địa bàn triển khai thực hiện hỗ trợ kỹ thuật trồng và chăm sóc phát triển cây Cao su cho hơn 4.000 hộ dân tái định cư, góp phần tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người dân tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.

- Công tác hỗ trợ đời sống: trong thời gian qua, các địa phương đã tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác hỗ trợ đời sống cho các hộ tái định cư theo chính sách. Đến nay, các tỉnh đã thực hiện hỗ trợ đời sống và hỗ trợ khác cho 20.380 hộ, đạt 100% số hộ tái định cư đã đến nơi ở mới được nhận hỗ trợ.

đ) Kết quả thực hiện công tác di chuyển dân: đến nay, các tỉnh đã hoàn thành việc di chuyển 20.380 hộ ra khỏi vùng ngập lòng hồ thủy điện Sơn La, đáp ứng tiến độ chung xây dựng nhà máy thủy điện Sơn La. Tỉnh Sơn La đã giải trình việc rà soát tình hình ổn định đời sống, sinh hoạt, sản xuất của các hộ di chuyển tạm tại huyện Quỳnh Nhai có nguyện vọng tái định cư tại nơi di chuyển tạm, được Thủ tướng Chính phủ đồng ý chuyển 14 điểm di dân tạm thành điểm tái định cư tập trung nông thôn tại Công văn số 1726/TTg-KTN ngày 27/9/2011.

e) Kết quả giải ngân

Trong năm 2011, các tỉnh đã giải ngân vốn thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La là 2.680,62 tỷ đồng. Lũy kế giải ngân đến ngày 31/12/2011, các tỉnh đã giải ngân được 12.721,84/13.490 tỷ đồng, đạt 94,31% kế hoạch giao (trong đó: tỉnh Sơn La 7.186,72/7.470 tỷ đồng, đạt 96,21% kế hoạch giao; tỉnh Điện Biên 3.282,05/3.700 tỷ đồng, đạt 88,70% kế hoạch giao; tỉnh Lai Châu 2.253,07/2.320 tỷ đồng, đạt 97,12% kế hoạch giao).

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Tiểu ban

Trong năm 2011, các thành viên Tiểu ban đã tích cực tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được Lãnh đạo Bộ giao tại Công văn số 711/BNN-KTHT ngày 16/3/2011 và đã đạt được một số kết quả sau:

a) Tổng cục Lâm nghiệp

- Tham mưu trình Lãnh đạo Bộ ban hành Công văn số 88/BNN-TCLN ngày 12/01/2011 về việc chỉ đạo các tỉnh rà soát, xây dựng dự án thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng năm 2011 và giai đoạn 2011 - 2015;

- Chỉ đạo các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu hoàn thành việc rà soát, xây dựng dự án bảo vệ và phát triển rừng năm 2011 và giai đoạn 2011 - 2015 trên địa bàn (trong đó có diện tích đất lâm nghiệp nằm trong quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La).

b) Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

- Bố trí vốn năm 2011 đã được Bộ giao, lồng ghép với các nguồn vốn khác để thực hiện xây dựng các mô hình trình diễn phát triển sản xuất tại các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu với tổng số kinh phí là 1.320,61 triệu đồng (bao gồm: Sơn La 824,51 triệu đồng, Điện Biên 21,28 triệu đồng, Lai Châu 474,82 triệu đồng). Trong đó, các chương trình, dự án triển khai trong vùng tái định cư thủy điện Sơn La đạt hiệu quả cao, như: sản xuất cây lương thực (lúa lai, sắn cao sản); sản xuất cây công nghiệp (mây nếp); chăn nuôi gia súc, gia cầm (như: lợn nái sinh sản, thỏ, gà thả vườn, gà đen, vịt, ...);

- Chỉ đạo Trung tâm Khuyến nông các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tổ chức các lớp tập huấn chuyên giao kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản cho 8.449 lượt nông dân tại các khu, điểm tái định cư trên địa bàn (trong đó: tỉnh Sơn La 6.973 lượt nông dân tham gia, tỉnh Lai Châu 1.476 lượt nông dân tham gia; riêng tỉnh Điện Biên đang tổng hợp số liệu). Kết thúc các lớp tập huấn, hầu hết người dân tham gia đã tiếp thu được các kiến thức cơ bản về kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi và có thể áp dụng vào thực tế sản xuất cho gia đình mình.

c) Cục Quản lý xây dựng công trình

Thường xuyên phối hợp với Văn phòng Tiểu ban tổ chức các đoàn công tác đi kiểm tra, hướng dẫn các địa phương thực hiện trình tự thủ tục đầu tư trong thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân

của Dự án. Kiến nghị các địa phương khắc phục một số tồn tại về: chất lượng một số quy hoạch chi tiết; việc chấp hành các quy định hiện hành của Nhà nước trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật - dự toán; công tác nghiệm thu và quản lý chất lượng công trình.

d) Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp

- Hoàn thành Dự án: “Điều tra, đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, đời sống của người dân tái định cư và dân sở tại, tại các xã có điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La”;

- Hoàn thành việc lập Quy hoạch chi tiết sản xuất nông nghiệp thị xã Mường Lay đến năm 2020 và được Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên phê duyệt tại Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 05/5/2011.

đ) Cục Chăn nuôi

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu xây dựng phương hướng, giải pháp phát triển chăn nuôi trên địa bàn (trong đó chú trọng việc phát triển chăn nuôi đại gia súc cho vùng tái định cư Dự án thủy điện Sơn La).

e) Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn

- Đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La hoàn thành di chuyển số dân mới di chuyển tạm ra khỏi cos ngập vùng lòng hồ đến các điểm tái định cư theo đúng quy hoạch; đồng thời, tỉnh Sơn La đã giải trình việc rà soát tình hình ổn định đời sống, sinh hoạt, sản xuất của các hộ di chuyển tạm tại huyện Quỳnh Nhai có nguyện vọng tái định cư tại nơi di chuyển tạm, được Thủ tướng Chính phủ đồng ý chuyển 14 điểm di dân tạm thành điểm tái định cư tập trung nông thôn tại Công văn số 1726/TTg-KTN ngày 27/9/2011;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án thành phần; công tác nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, bàn giao đưa vào sử dụng các công trình đã hoàn thành tại các khu, điểm tái định cư và thu hồi đất, giao đất cho dân, hướng dẫn nhân dân sớm ổn định đời sống, tổ chức lại sản xuất;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tổ chức các đoàn công tác liên Bộ đi kiểm tra những tồn tại, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ tại các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các tỉnh, tại các văn bản số: 893/BNN-KTHT ngày 05/4/2011; 1560/BNN-KTHT ngày 03/6/2011; 2178/BNN-KTHT ngày 29/7/2011; 761/BNN-KTHT ngày 22/3/2011; 1561/BNN-KTHT ngày 03/6/2011; 1599/BNN-KTHT ngày 03/6/2011; 2908/BNN-KTHT ngày 10/10/2011;

- Cơ bản hoàn thành nội dung “Chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư Dự án thủy điện Sơn La”.

chức hội thảo lần 2 và tiếp tục xin ý kiến các Bộ, ngành liên quan để hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong quý II năm 2012;

- Hoàn thành xây dựng và ban hành Thông tư số 34/2011/TT-BNNPTNT ngày 17/5/2011 về hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu;

- Hoàn thành việc tổng hợp kế hoạch vốn và kế hoạch bổ sung vốn đầu tư Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La năm 2011, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại: Quyết định số 184/QĐ-TTg ngày 28/01/2011 về giao kế hoạch năm 2011 và Công văn số 1722/TTg-KTN ngày 27/9/2011 về việc bổ sung vốn năm 2011; hoàn thành tổng hợp kế hoạch vốn đầu tư Dự án năm 2012, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tại Tờ trình số 2840/TTr-BNN-KTHT ngày 03/10/2011;

- Phối hợp với các Bộ: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Cơ chế quản lý và thực hiện Dự án thủy điện Lai Châu tại Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 29/01/2011 và phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30/01/2011;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư, các dự án thành phần và xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu hàng năm tại Công văn số 2337/BNN-KTHT ngày 15/8/2011;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Công văn số 6015/VPCP-KTN ngày 30/8/2011 của Văn phòng Chính phủ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả khảo sát về thực hiện di dân và hậu di dân công trình thủy điện tại Vương quốc Na Uy tại Báo cáo số 3688/BC-BNN-KTHT ngày 14/12/2011;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra đánh giá việc tuân thủ các quy định trong thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư và thanh toán vốn đầu tư Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La tại các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt được

Trong năm vừa qua, các thành viên Tiểu ban di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La - Lai Châu đã có sự phối hợp và cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo Nhà nước và Lãnh đạo Bộ giao, cụ thể:

- Đã hoàn thành xây dựng và ban hành Thông tư số 34/2011/TT-BNNPTNT ngày 17/5/2011 về hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu; hoàn thành việc lập Quy hoạch chi tiết sản xuất nông nghiệp thị xã Mường Lay đến năm 2020 và

được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt tại Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 05/5/2011;

- Cơ bản hoàn thành nội dung “Chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư Dự án thủy điện Sơn La”;

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án; đồng thời, đã tích cực tham mưu cho Lãnh đạo Bộ, Ban Chỉ đạo Nhà nước kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện Dự án nên đã đạt được một số kết quả chính như sau:

+ Cơ bản hoàn thành việc xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu tại các khu, điểm tái định cư và thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; các thủ tục về nghiệm thu, thanh quyết toán và bàn giao đưa vào sử dụng các công trình hoàn thành được tập trung hoàn thiện nên đã đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư của Dự án;

+ Đến nay, đời sống, sinh hoạt và sản xuất của nhân dân tại các khu, điểm tái định cư từng bước ổn định, môi trường được cải thiện, phong tục tập quán được duy trì và phát huy, công tác chính quyền, đoàn thể được kiện toàn và đi vào hoạt động. Đặc biệt, các hộ tái định cư di chuyển ra khỏi xã, huyện đã triển khai phát triển sản xuất và đời sống vật chất, văn hóa tinh thần tốt hơn nơi ở cũ.

2. Những tồn tại

Ngoài những kết quả đạt được nêu trên, việc thực hiện nhiệm vụ được giao của các thành viên Tiểu ban trong năm 2011 còn một số tồn tại sau:

- Chưa hoàn thành “Chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư Dự án thủy điện Sơn La”;

- Tiến độ xây dựng mô hình sản xuất cho các hộ tái định cư tại 03 khu tái định cư Dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu (theo Quyết định số 2408/QĐ-BNN-TCCB ngày 25/8/2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) còn chậm;

- Sự phối hợp làm việc giữa các thành viên Tiểu ban còn hạn chế; công tác chỉ đạo có lúc còn chưa sâu sát, kịp thời; việc thực hiện nhiệm vụ của một số thành viên Tiểu ban có lúc mới dừng ở mức ban hành văn bản chỉ đạo hướng dẫn, do đó việc thực hiện Dự án trên địa bàn các tỉnh còn một số tồn tại như:

+ Tiến độ triển khai thực hiện một số dự án thành phần tại một số khu, điểm tái định cư còn chậm; công tác quyết toán các dự án hoàn thành đưa vào sử dụng còn chậm (đạt 215/1.528 dự án hoàn thành đưa vào sử dụng, bằng 14,07%);

+ Công tác thu hồi đất, giao đất sản xuất cho các hộ tái định cư tuy đã được các tỉnh quan tâm nhưng tiến độ thực hiện còn chậm; việc xây dựng phương án chuyển đổi ngành nghề cho người dân tái định cư phi nông nghiệp và

làm ảnh hưởng đến việc phát triển sản xuất tại các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La. Đặc biệt, các hộ dân tại các khu, điểm tái định cư đô thị và vùng ven hồ còn gặp nhiều khó khăn trong việc phát triển sản xuất và ổn định đời sống, do các tỉnh chậm triển khai phương án sản xuất, phương án chuyển đổi nghề nghiệp đến các hộ dân.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2012 CỦA TIỂU BAN

Để đảm bảo tiến độ thực hiện Dự án di dân, tái định thủy điện Sơn La - Lai Châu theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo trên và các Quyết định số: 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 về phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; 193/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 về phê duyệt Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu, đề nghị các thành viên Tiểu ban thực hiện nghiêm túc một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện thu hồi đất, giao đất và hỗ trợ sản xuất, bảo đảm cho các hộ tái định cư có đủ đất để sản xuất theo quy hoạch chi tiết được duyệt; hoàn thành toàn bộ hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ tái định cư;

- Thực hiện tốt việc quản lý, cấp phát vốn đầu tư và giải ngân cho công tác tái định cư; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; chủ động phòng, chống thất thoát lãng phí, tiêu cực trong quá trình quản lý, sử dụng các nguồn vốn cho tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

- Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất, trong đó cần chú trọng các biện pháp lựa chọn cây trồng, vật nuôi phù hợp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất làm tăng thu nhập trên diện tích đất được giao. Bộ trí cán bộ khuyến nông, khuyến lâm đến từng điểm tái định cư hướng dẫn người dân xây dựng phương án sản xuất cụ thể, xây dựng mô hình sản xuất để rút kinh nghiệm và nhân diện rộng;

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh phương án bố trí tái định cư, quy mô các công trình kết cấu hạ tầng trong các khu tái định cư cho phù hợp với thực tế nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư Dự án được phân bổ cho từng tỉnh theo Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành có liên quan tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

- Chủ động tổ chức đánh giá kết quả ổn định đời sống và sản xuất cho các hộ tái định cư Dự án thủy điện Sơn La; đề xuất chính sách tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

- Xây dựng phương án chuyển đổi ngành nghề cho người dân tái định cư phi nông nghiệp và tiếp tục triển khai phương án sản xuất phù hợp với điều kiện của từng khu, điểm tái định cư;

- Hoàn thành phê duyệt dự án đầu tư, thiết kế và triển khai xây dựng các công trình hạ tầng tại khu tái định cư Dự án thủy điện Sơn La;

- Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan trong việc kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch và việc chấp hành các quy định hiện hành về quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn và các cơ chế, chính sách áp dụng cho Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La và đề xuất tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình thực hiện Dự án;

- Kiểm tra, phát hiện những khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La đã đón dân trong thời gian qua có nguy cơ bị ảnh hưởng do lũ quét, sạt lở và có phương án phòng ngừa, xử lý kịp thời nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân trong mùa mưa lũ;

- Chỉ đạo các đơn vị tập trung công tác quyết toán theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, hàng tháng báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp chung, báo cáo Ban Chỉ đạo Nhà nước, bảo đảm hoàn thành toàn bộ việc quyết toán Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La trước tháng 6 năm 2014;

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu chỉ đạo việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu theo quy định, đáp ứng tiến độ thực hiện của Dự án; lập kế hoạch vốn năm 2012 báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Tiểu ban và đơn vị liên quan

a) Cục Kinh tế hợp tác và PTNT (Văn phòng thủy điện Sơn La)

- Phối hợp với Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp hoàn thành “Chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư Dự án thủy điện Sơn La”, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong quý II năm 2012;

- Phối hợp với Bộ Tài chính chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên và Lai Châu đẩy nhanh việc quyết toán các dự án thành phần đã hoàn thành thuộc Dự án di dân, tái định cư;

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và các đơn vị có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc điều chỉnh phương án bố trí tái định cư, quy mô các công trình kết cấu hạ tầng phù hợp với các điều kiện thực tế trong các khu tái định cư theo đề nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên và Lai Châu, nhưng không làm tăng tổng mức đầu tư Dự án được phân bổ cho các tỉnh theo quy định tại Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên và Lai Châu tập trung hoàn thành việc xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng các khu, điểm tái định cư; hướng dẫn các hộ tái định cư nhanh chóng ổn định đời sống và tổ chức lại sản xuất tại nơi ở mới;

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư, các dự án thành phần và xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện công tác di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu;

- Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư theo quy định hiện hành và Quy hoạch tổng thể di dân, tái định cư Dự án thủy điện Lai Châu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 30/01/2011.

b) Vụ Kế hoạch

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ quyết định và công bố Định hướng sản xuất cho vùng tái định cư và cả vùng Tây Bắc theo hướng: trồng cây lương thực để đảm bảo lương thực tại chỗ; phát triển chăn nuôi, nhất là chăn nuôi đại gia súc; trồng, bảo vệ rừng và phát triển cây công nghiệp như: chè, cà phê, cao su;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan cân đối, bố trí vốn để thực hiện Đề án xây dựng mô hình sản xuất bảo đảm phát triển kinh tế xã hội hiệu quả, bền vững tại 3 khu tái định cư Dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu.

c) Vụ Pháp chế: phối hợp với Cục Kinh tế hợp tác và PTNT và các đơn vị có liên quan hoàn thành “Chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư Dự án thủy điện Sơn La”, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong quý II năm 2012.

d) Tổng cục Lâm nghiệp: hướng dẫn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu xây dựng kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn (theo Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ), đặc biệt là chương trình trồng, phát triển rừng đầu nguồn; đồng thời, cần tập trung ưu tiên đối với diện tích đất lâm nghiệp nằm trong quy hoạch chi tiết các khu, điểm tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện.

đ) Cục Chăn nuôi: chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan giúp các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu hoàn thành xây dựng phương án phát triển chăn nuôi, nhất là chăn nuôi đại gia súc cho vùng tái định cư (đặc biệt là vùng tái định cư ven hồ) Dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn từng tỉnh.

e) Cục Trồng trọt: chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu đề xuất phương án sản xuất nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu cây trồng phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.

g) Cục Quản lý xây dựng công trình: phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên đi kiểm tra chất lượng các công trình, công tác nghiệm thu và

quản lý các công trình hoàn thành, việc chấp hành các quy định hiện hành về quản lý Dự án đầu tư; hướng dẫn các địa phương hoàn thiện thủ tục đầu tư trong thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La.

h) Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và Nghề muối: chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục hướng dẫn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu xây dựng phương án chuyển đổi ngành nghề phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn tái định cư, đặc biệt là tái định cư đô thị Dự án thủy điện Sơn La.

i) Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp: hoàn thành “Chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện, bền vững cho các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong nhiều năm sau tái định cư Dự án thủy điện Sơn La”, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong quý II năm 2012.

k) Trung tâm Khuyến nông Quốc gia: ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch vốn năm 2012 được Bộ giao để thực hiện các nội dung sau:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu hoàn thành lập Đề án xây dựng mô hình sản xuất bảo đảm phát triển kinh tế xã hội hiệu quả, bền vững tại 3 khu tái định cư (gồm: tái định cư ven hồ; tái định cư đô thị; tái định cư di ra khỏi xã, huyện) Dự án thủy điện Sơn La trên địa bàn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu;

- Tiếp tục đề xuất giải pháp gắn công tác đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ khuyến nông và thú y thôn bản vùng tái định cư Dự án thủy điện Sơn La với các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư theo kế hoạch hàng năm của Bộ.

Trên đây là kết quả thực hiện chương trình công tác năm 2011 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2012 của Tiểu ban chuyên trách về di dân, tái định cư Dự án thủy điện Sơn La, yêu cầu các thành viên Tiểu ban nghiêm túc thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để báo cáo);
- Các thành viên Tiểu ban;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, KTHT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Hoàng Văn Thắng